TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2018/HS-PT
Ngày 24 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Anh Dũng.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Trọng Điệp.

Ông Bùi Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Ngô Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở,Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 79/2018/TLPT-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Đỗ Duy N do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2018/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Đỗ Duy N (Tên gọi khác: Bo), sinh ngày 04 tháng 3 năm 1981 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: đường Lịch Đ, phường Đ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: rửa xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Duy Nh (đã chết) và bà Hồ Thị D; có vợ: Lê Thị Thanh T (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không.

Quá trình nhân thân: Nhỏ sống với bố mẹ và đi học ở thành phố Huế. Từ năm 2001 đến năm 2005, học tại đại học Nông lâm Huế. Sau khi tốt nghiệp đại học thì tiếp tục sinh sống tại địa phương. Ngày 21/9/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" và đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/8/2017 cho đến nay; có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo: Không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2016 đến tháng 8/2017, Đỗ Duy N đã lợi dụng đêm khuya, lén lút đột nhập vào nhà dân trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào rạng sáng ngày 17/9/2016, Đỗ Duy N đi bộ từ nhà mình đến khu quy hoạch Bàu Vá (thuộc phường Thủy Xuân, thành phố Huế). Khi đến nhà của anh Trần Văn Minh T, N leo tường lên tầng 2, đột nhập vào bên trong nhà, lén lút lấy trộm 01 máy vi tính xách tay hiệu Sony Vaio; 01 điện thoại di động hiệu Sony 2305C; số tiền 45.000.000 đồng và 500 đô la Mỹ. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, N đưa máy tính và điện thoại đến khu vực bến xe phía Bắc thành phố Huế, bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch với số tiền 2.500.000 đồng nên hiện không thu giữ được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 03/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế (định giá qua hồ sơ) xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 máy vi tính xách tay hiệu Sony Vaio, màn hình 14 inch, màu tím, model: VPC-EA636FM, có giá trị 7.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia C Dual Purple (C2305) có giá trị 1.000.000 đồng.

Tại Công văn số 663/TTH-THNSKSNB ngày 07/11/2017 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế xác định tỷ giá đồng Việt Nam (VNĐ) với đô la Mỹ (USD) áp dụng trong ngày 17/9/2016 là: 01 USD = 21.956 VND; 500 USD = 10.978.000 VND.

Như vậy, tổng trị giá tài sản mà Đỗ Duy N đã chiếm đoạt của anh Trần Văn Minh T là 64.478.000 đồng *(Sáu mươi bốn triệu bốn trăm bảy mươi tám nghìn đồng)*.

- Vụ thứ hai: Rạng sáng ngày 25/9/2016, Đỗ Duy N đi bộ từ nhà đến khu quy hoạch Bàu Vá (thuộc phường Thủy Xuân, thành phố Huế). Khi đến nhà của anh Hoàng Đức N và chị Nguyễn Quang Bảo T, N trèo qua cửa thông gió phòng vệ sinh tầng trệt của ngôi nhà để vào bên trong, lén lút lấy trộm 01 máy vi tính xách tay hiệu Macbook Air, 01 điện thoại di động cũ rồi tẩu thoát. Sau đó, N đưa máy vi tính và điện thoại nêu trên đến đường Trần Phú, thành phố Huế bán cho một người không rõ lai lịch với số tiền 3.000.000 đồng nên các tài sản này hiện không thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 03/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế (định giá qua hồ sơ) xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 máy vi tính xách tay hiệu Apple Macbook 13 inch màu bạc, có giá trị 7.500.000 đồng *(Bảy triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Đối với chiếc điện thoại di động cũ, không còn giá trị sử dụng, người bị hại không yêu cầu định giá nên không xác định giá trị.

- Vụ thứ ba: Rạng sáng ngày 07/10/2016, Đỗ Duy N đi bộ từ nhà của mình và tiếp tục đến nhà của anh N, chị T. N trèo qua cửa thông gió phòng vệ sinh tầng trệt, đột nhập vào bên trong nhà lục ví lấy trộm số tiền 1.800.000 đồng *(Một triệu tám trăm nghìn đồng)*.

- *Vụ thứ tư:* Rạng sáng ngày 23/7/2017, Đỗ Duy N mang theo tuốc-nơ-vít, đi bộ từ nhà đến khu quy hoạch Bàu Vá (thuộc phường Thủy Xuân, thành phố Huế) để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà của chị Nguyễn Thị Tường V, N dùng tuốc-nơ-vít mở khung cửa sổ, đột nhập vào bên trong nhà, lén lút lấy trộm 01 máy vi tính xách tay hiệu HP; 01 máy vi tính xách tay hiệu Sony Vaio và 01 điện thoại di động hiệu iPhone 4. Tiếp đó, N lấy trộm chìa khóa xe ôtô, thoát ra trước cổng nhà, mở khóa cửa xe, lục bên trong cốp xe ôtô, lấy trộm số tiền 8.500.000 đồng. Sau đó, N đưa 02 máy vi tính xách tay và chiếc điện thoại di động vừa chiếm đoạt được ra bến xe phía Bắc, bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch với số tiền 1.800.000 đồng. Các tài sản này hiện không thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 03/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế (định giá qua hồ sơ) xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 máy vi tính xách tay hiệu Sony Vaio, màu xám, có giá trị 6.500.000 đồng; 01 máy vi tính xách tay hiệu HP, màn hình 14 inch, màu xám, có giá trị 5.000.000 đồng; 01 điện thoại di động iPhone 4, màu đen, có giá trị 600.000 đồng.

Như vậy, tổng trị giá tài sản mà Đỗ Duy N đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Tường V là 20.600.000 đồng *(Hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

- Vụ thứ năm: Rạng sáng ngày 30/7/2017, Đỗ Duy N điều khiển xe mô tô Honda Wave màu đỏ, biển số 43H5-7549 đến khu vực phường Trường An, thành phố Huế để trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà của anh Nguyễn Văn N, N dừng xe, rồi vào dùng các dụng cụ mang theo từ trước, cạy cửa hông tầng trệt, đột nhập vào bên trong nhà, lén lút lấy trộm 01 máy vi tính xách tay hiệu Acer; 01 máy vi tính xách tay hiệu Toshiba; 01 máy vi tính xách tay hiệu Macbook Air; 01 ba lô màu đen, bên trong có 01 cái đồng hồ đeo tay hiệu SJSU (kỷ niệm của trường Đại học San Jose - California - Mỹ), 30 đô la Mỹ và một số giấy tờ tùy thân khác mang tên Nguyễn Khánh H. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, N ra xe tẩu thoát. Sau đó, N đưa máy vi tính hiệu Acer và Toshiba đến cửa hàng Hiếu My tại địa chỉ 119 đường Nguyễn Sinh Cung, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế bán cho anh Võ Văn Nguyên L với số tiền 1.200.000 đồng. Còn máy tính xách tay hiệu Macbook Air, N đưa đến bến xe phía Bắc thành phố Huế, bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch với số tiền 2.400.000 đồng. Đối với chiếc ba lô cùng các giấy tờ bên trong thì N đã vứt ở dọc đường khi đưa tài sản đi tiêu thụ mà không xác định được địa điểm cụ thể nên không truy tìm được.Các tài sản N đã bán, hiện không thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 03/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế (định giá qua hồ sơ) xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 máy vi tính xách tay hiệu Toshiba, màn hình

15,6 inch, model C50-B206E, có giá trị 3.500.000 đồng; 01 máy vi tính xách tay hiệu Acer, core i5, model Aspire SF5145156F3, có giá trị 10.000.000 đồng; 01 máy vi tính xách tay hiệu Apple 2014 Macbook Air 13 inch, core i5, có giá trị 9.000.000 đồng.

Đối với ba lô và đồng hồ đeo tay hiệu SJSU sản xuất năm 2017 (là vật kỷ niệm của trường Đại học San Jose), do không thu giữ được nên không đủ cơ sở để định giá.

Tại Công văn số 663/TTH-THNSKSNB ngày 07/11/2017 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế xác định tỷ giá của đồng Việt Nam (VNĐ) với đô la Mỹ (USD) áp dụng trong ngày 30/7/2017 là: 01 USD = 22.433 VND; 30 USD = 672.990 VND.

Như vậy, tổng trị giá tài sản mà Đỗ Duy N đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn N là 23.172.990 đồng *(Hai mươi ba triệu một trăm bảy mươi hai nghìn chín trăm chín mươi đồng)*.

- Vụ thứ sáu: Rạng sáng ngày 19/8/2017, Đỗ Duy N điều khiển xe môtô 43H5-7549 đến khu vực 4, phường Thủy Xuân, thành phố Huế để trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà của chị Trần Thị T, N nhìn thấy đèn trong sân còn sáng, cửa sổ mở, nên dừng xe sát tường rào, đột nhập vào bên trong sân. N dùng kềm cộng lực mang theo cắt song sắt cửa sổ, rồi leo vào bên trong phòng ngủ của chị T, lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6s cùng sạc pin, hộp điện thoại và tai nghe; lục túi xách lấy trộm số tiền 1.200.000 đồng, rồi ra xe tẩu thoát đưa tài sản về nhà cất giấu.

Sau đó, Đỗ Duy N tiếp tục điều khiển xe mô tô 43H5-7549 đến trước nhà của anh Hoàng Quang Đ, dựng xe ngoài đường, dùng kềm cộng lực cắt khung sắt cửa sổ tầng trệt, đột nhập vào bên trong, lén lút lấy trộm 01 máy vi tính xách tay hiệu Asus, rồi tẩu thoát.

Đến sáng cùng ngày, N đưa chiếc điện thoại iPhone 6s đến bến xe phía Bắc thành phố Huế bán cho một người không rõ lai lịch được 2.000.000 đồng; còn hộp điện thoại, sạc pin, tai nghe và sim điện thoại, N bỏ vào cốp xe máy. Sau đó, N tiếp tục đưa máy vi tính xách tay đến bán cho anh Võ Văn Nguyên L với số tiền 700.000 đồng.

Quá trình điều tra, chị Trần Thị T có giao nộp 01 giấy biên nhận thanh toán kiêm phiếu giao hàng chiếc điện thoại di động iPhone 6s ngày 04/4/2017.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 283/KL-HĐĐG ngày 31/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế (định giá qua hồ sơ) xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, chiếc điện thoại di động hiệu iPhone 6s-32Gb, màu hồng, số Imel: 353801085433328, kèm sạc pin và tai nghe, có giá trị 9.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 03/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế (định giá qua hồ sơ) xác

định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 máy vi tính xách tay hiệu Asus, màn hình 14 inch, có giá trị 2.500.000 đồng.

Như vậy, trị giá tài sản mà Đỗ Duy N đã chiếm đoạt của chị Trần Thị T và anh Hoàng Quang Đ là 12.700.000 đồng *(Mười hai triệu bảy trăm nghìn đồng)*.

Ngoài ra, chị Trần Thị T trình bày: Ngoài việc bị mất trộm chiếc điện thoại và số tiền 1.200.000 đồng, chị còn mất thêm số tiền 1.900.000 đồng, nhưng quá trình điều tra chưa chứng minh được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Vụ thứ bảy: Rạng sáng ngày 25/8/2017, Đỗ Duy N đi bộ từ nhà của mình đến khu vực 5, phường Thủy Xuân, thành phố Huế để trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà của anh Nguyễn Đức Nhật P, N thấy cửa sổ tầng trệt không đóng, liền dùng kềm cộng lực cắt khung sắt cửa sổ, rồi đột nhập vào bên trong, lén lút lấy trộm 01 cái đồng hồ đeo tay hiệu Casino và số tiền 360.000 đồng. Trên đường về nhà, N đánh rơi mất cái đồng hồ vừa chiếm đoạt, nên không thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 03/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế (định giá qua hồ sơ) xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Casino dây da, màu đen, Model: EFR-517L-7AVDR, có giá trị 1.500.000 đồng.

Giá trị giá tài sản mà Đỗ Duy N đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Đức Nhật P là 1.860.000 đồng *(Một triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng)*.

- Vụ thứ tám: Vào rạng sáng ngày 30/8/2017, Đỗ Duy N điều khiển xe mô tô 43H5-7549 đến khu vực 5, phường Thủy Xuân, thành phố Huế để trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà của anh Phạm Bá N, N dừng xe ngoài đường, leo tường rào lên tầng 2, dùng kềm cộng lực cắt khung sắt cửa sổ, rồi đột nhập vào bên trong, lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động iPhone 6; 01 điện thoại di động iPhone 4; 01 máy vi tính xách tay hiệu Asus; 01 máy tính cầm tay hiệu Casio, rồi tẩu thoát ra theo lối cũ. Trên đường về nhà, N đánh rơi chiếc máy tính cầm tay. Sau đó, N đưa 02 chiếc điện thoại di động ra bến xe phía Bắc thành phố Huế bán cho một người không rõ lai lịch với số tiền 700.000 đồng; đưa máy vi tính xách tay đến bán cho anh Võ Văn Nguyên L lấy 1.000.000 đồng. Toàn bộ tài sản N đã bán không thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 03/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế (định giá qua hồ sơ) xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 điện thoại di động iPhone 6, màu vàng, có giá trị 4.500.000 đồng; 01 điện thoại di động iPhone 4, màu đen, có giá trị 500.000 đồng; 01 máy vi tính xách tay hiệu Asus 14 inch, màu tím (2013), có giá trị 1.000.000 đồng; 01 máy tính cầm tay hiệu Casio, có giá trị 100.000 đồng. Do đó, trị giá tài sản mà Đỗ Duy N đã chiếm đoạt của anh Phạm Bá N là 6.100.000 đồng *(Sáu triệu một trăm nghìn đồng)*.

Đến rạng sáng ngày 31/8/2017, Đỗ Duy N tiếp tục điều khiển xe môtô 43H5-7549 đến phường Thủy Xuân và mang theo một túi xách, bên trong có nhiều loại

dụng cụ khác nhau là phương tiện để trộm cắp tài sản. Trong khi đang tìm nhà để đột nhập vào trộm cắp tài sản thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

* Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- Một (01) chiếc xe môtô hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 43H5-7549;

- Một (01) túi xách màu đen, kích thước 40 x 50cm, có dây đeo hai bên;

- Một (01) cái kìm màu đỏ-đen, cán bọc nhựa, hiệu Meinfa;

- Một (01) cái tuốc-nơ-vít dài 25cm, cán bọc nhựa màu xanh-đen, hiệu Belief;

- Hai (02) thanh thép hình chữ L, dài 15cm. Trong đó: một thanh đặc hai đầu có chấu; một thanh có hai đầu rỗng tròn, hiệu USA Standard;

- Một (01) cái kìm lép, dài 30cm, cán bọc nhựa màu xanh;

- Một (01) cái cờ-lê cỡ 22, hiệu Yeti, một đầu tròn, một đầu vuông lõm, dài 32cm;

- Một (01) cái kềm cộng lực, dài 50cm, thân màu xanh, cán bọc nhựa màu đen, đầu cắt bằng thép, hiệu Century USA Standard 450, 18;

- Một (01) cái mũ lưỡi trai màu đen, có chữ "Rock Storm" màu vàng;

- Một (01) hộp đựng điện thoại hiệu iPhone 6s, màu trắng, số Imel: 353801085433328, kèm theo một hộp đựng tai nghe và 01 sim điện thoại số 0945805005.

Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Duy N đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Như vậy, tổng trị giá tài sản mà Đỗ Duy N chiếm đoạt trong 08 vụ nêu trên là: 138.210.990 đồng (làm tròn là 138.211.000 đồng - *Một trăm ba mươi tám triệu hai trăm mười một nghìn đồng*).

Đối với chiếc xe môtô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 43H5-7549 xác định là của anh Đỗ Duy N1 (sinh năm 1978; trú tại đường Thành Thái, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng), anh N1 nhờ ông Hồ Văn C (trú tại: đường Trưng Nữ Vương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng) đứng tên đăng ký. Năm 2005, anh N1 đã tặng xe này cho Đỗ Duy N, nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Bị cáo Đỗ Duy N chưa bồi thường thiệt hại nên những người bị hại gồm: Anh Trần Văn Minh T, anh Hoàng Đức N (và chị Nguyễn Quang Bảo T), chị Nguyễn Thị Tường V, anh Nguyễn Văn N, chị Trần Thị T, anh Hoàng Quang Đ, anh Nguyễn Đức Nhật P và anh Phạm Bá Ngọc M yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại toàn bộ giá trị tài sản mà N đã chiếm đoạt theo kết quả định giá.

Ngoài ra, ông Nguyễn Văn N còn yêu cầu N phải bồi thường cho mình số tiền 5.000.000đồng là giá trị chiếc đồng hồ đeo tay hiệu SJSU mà N đã chiếm đoạt.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 63/2018/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2018, Tòa

án nhân dân thành phố Huế áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 280, Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, xử phạt bị cáo Đỗ Duy N 04 (bốn) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 31/8/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí, bồi thường trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, quyền và nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/4/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế có Quyết định số 03/QĐ-VKS-HS kháng nghị phúc thẩm đối với một phần bản án hình sự sơ thẩm số 63/2018/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Đỗ Duy N.

Kết quả xét hỏi tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Đỗ Duy N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên toà sơ thẩm và thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra nên bị cáo không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa phúc thẩm có quan điểm:

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã có dự mưu, chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội một cách kỹ lưỡng; bị cáo chờ đến đêm khuya, lợi dụng lúc mọi người ngủ say, thiếu đề phòng cảnh giác nhất để thực hiện. Lúc đầu bị cáo vượt rào, trèo tường và đột nhập vào nhà qua cửa sổ thông gió, còn những lần sau đó bị cáo đã sử dụng các công cụ mang theo sẵn để cắt, tháo cửa sắt rồi đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản; điều đó chứng tỏ bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp một cách táo tợn và liều lĩnh với mức độ những lần sau nguy hiểm hơn lần trước, đã gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Về giá trị tài sản chiếm đoạt: Bị cáo đã chiếm đoạt của những người bị hại các tài sản có tổng giá trị 138.211.000 đồng là tương đối lớn trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, xét xử. Ngoài việc bị xâm hại về tài sản, những người bị hại còn còn bị mất dữ liệu, thông tin quan trọng liên quan trực tiếp đến công việc và sinh hoạt thiết yếu được lưu giữ trong máy vi tính xách tay mà bị cáo đã chiếm đoạt.

Ngoài ra, vào năm 2011 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng cho bản

thân mà lại tiếp tục quay lại con đường phạm tội và thực hiện nhiều lần đã chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật và phạm vào tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 04 năm tù là nhẹ, không đánh giá đủ tính chất mức độ hành vi của bị cáo, không đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 để chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế về tăng mức hình phạt đối với bị cáo Đỗ Duy N; sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Đỗ Duy N từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2016 đến tháng 8/2017, Đỗ Duy N đã lợi dụng đêm khuya, lén lút đột nhập vào nhà dân trên địa bàn thành phố Huế để trộm cắp tài sản với 08 lần, có tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 138.210.990 đồng (làm tròn là 138.211.000 đồng), cụ thể: Bị cáo đã chiếm đoạt của anh Trần Văn Minh T 01 máy vi tính xách tay hiệu Sony Vaio, 01 điện thoại di động hiệu Sony 2305C, số tiền 45.000.000 đồng và 500 đô la Mỹ (qua định giá và xác định giá thì tổng giá trị tài sản là 64.478.000 đồng); chiếm đoạt của anh Hoàng Đức N và chị Nguyễn Quang Bảo T 01 máy vi tính xách tay hiệu Macbook Air, 01 điện thoại di động cũ và số tiền 1.800.000 đồng (qua định giá xác định tổng giá trị tài sản là 9.300.000 đồng); chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Tường V 01 máy vi tính xách tay hiệu HP, 01 máy vi tính xách tay hiệu Sony Vaio, 01 điện thoại di động hiệu iPhone 4 và số tiền 8.500.000 đồng (qua định giá xác định tổng giá trị là 20.600.000 đồng); chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn N 01 máy vi tính xách tay hiệu Acer, 01 máy vi tính xách tay hiệu Toshiba, 01 máy vi tính xách tay hiệu Macbook Air, 01 ba lô màu đen, bên trong có 01 cái đồng hồ đeo tay hiệu SJSU (kỷ niệm của trường Đại học San Jose - California - Mỹ) và 30 đô la Mỹ (qua định giá xác định tổng giá trị là 42.772.990 đồng); chiếm đoạt của chị Trần Thị T 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6s cùng sạc pin, hộp điện thoại, tai nghe và số tiền 1.200.000 đồng (qua định giá xác định tổng giá trị là 12.100.000 đồng); chiếm đoạt của anh Hoàng Quang Đ 01 máy vi tính xách tay hiệu Asus (qua định giá xác định giá trị là 5.000.000 đồng); chiếm đoạt của anh Nguyễn Đức Nhật P 01 cái đồng hồ đeo tay hiệu Casino và số tiền 360.000 đồng (qua định giá xác định tổng giá trị là 3.360.000 đồng); chiếm đoạt của anh Phạm Bá Ngọc M 01 điện thoại di động iPhone 6, 01 điện thoại di động iPhone 4, 01 máy vi tính xách tay hiệu Asus, 01 máy tính cầm tay hiệu Casio (qua định giá xác định giá trị là 6.100.000 đồng).

[2] Với hành vi phạm tội như đã nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố Huế kết án bị cáo Đỗ Duy N về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Đỗ Duy N, thấy rằng:

Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã có dự mưu và sự chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội từ trước; bị cáo đã lợi dụng lúc đêm khuya, khi mọi người ngủ say, thiếu đề phòng cảnh giác nhất để leo rào, trèo tường và đột nhập vào nhà qua cửa sổ thông gió hoặc sử dụng các công cụ mang theo sẵn để cắt, tháo cửa sắt đột nhập vào bên trong nhà để trộm cắp tài sản. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp không chỉ một lần mà 08 lần, trong đó có những lần với khoảng thời gian ngắn; điều này đã thể hiện sự liều lĩnh, táo tợn của bị cáo nhằm chiếm đoạt bằng được tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đã gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Xét về tang số phạm tội, bị cáo đã thực hiện 08 vụ trộm cắp, chiếm đoạt tài sản của những người bị hại có giá trị 138.211.000 đồng là tương đối lớn; đồng thời làm mất dữ liệu, thông tin được lưu giữ trong máy vi tính xách tay, gây ảnh hưởng đến công việc của người bị hại như nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế là có cơ sở.

Xét về nhân thân của bị cáo, vào năm 2011 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng thuộc trường hợp nhân thân xấu; trong thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 04 năm tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, không thể hiện được tính răn đe, trừng trị, giáo dục bị cáo và không đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Đỗ Duy N là có căn cứ nên cần chấp nhận kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm tăng mức hình phạt đối với bị cáo Đỗ Duy N.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đỗ Duy N không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, sửa một phần bản án sơ thẩm, tăng mức hình phạt đối với bị cáo Đỗ Duy N.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Đỗ Duy N 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 31/8/2017;

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đỗ Duy N không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND cấp cao tại Đà Nẵng;*
- *VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;*
- *VKSND tỉnh TT - Huế;*
- *Phòng PV27 CA tỉnh TT - Huế;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh TT - Huế;*
- *Sở Tư pháp;*
- *TAND thành phố Huế;*
- *VKSND thành phố Huế;*
- *Công an thành phố Huế;*
- *Chi cục THADS thành phố Huế;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HSVA, HCTP, KTNV.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Tôn Anh Dũng